| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7-TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 120/2025/QĐST-HNGĐ | *Tây Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 29, 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 149/2025/TLST- HNGĐ ngày 12/9/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người giải quyết việc dân sự:*

- Bà Phan Thị Phương T năm: 1990, địa chỉ: Tổ A, ấp L, xã C, tỉnh Tây Ninh

- Ông Đỗ Quang K năm: 1989, địa chỉ: B ấp B, xã H, thành phố Hồ Chí Minh

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các bên đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tất cả các quan hệ trong hôn nhân.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Thị Phương T1 ông Đỗ Quang K1 nhất thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Có 01 con chung tên Đỗ Thiên P ngày 11/02/2022. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà T2 dưỡng, ông Kcấp D nuôi con hàng tháng là 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 12/9/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiêp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xâu đên việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu câu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tô chức được quy định tạt khoan 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết đinh thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Về tài sản chung, về nợ chung:* Bà Phan Thị Phương T1 ông Đỗ Quang K2 xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Phan Thị Phương T3 nguyện chịu toàn bộ. Khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà T4 nộp theo Biên lai thu số 0004179 ngày 12/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7-Tây Ninh, chuyển sang lệ phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7-Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS; án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**